

Số: 1328/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa nhà ăn, nhà bếp, hạ tầng đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các văn bản của Chính phủ: Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các văn bản của Bộ Xây dựng: Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2998/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2020; Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 186/TTr-SXD ngày 25 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa nhà ăn, nhà bếp, hạ tầng đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương, với những nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa nhà ăn, nhà bếp, hạ tầng đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương.

2. Chủ đầu tư: Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La.

3. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KT-KT: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng nhà Hà Nội.

4. Chủ nhiệm lập báo cáo KT-KT: Ks. Vũ Đình Thắng.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa nhà ăn, nhà bếp, hạ tầng đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương sẽ tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất cho cán bộ, chiến sỹ trong đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương hoạt động hiệu quả, góp phần giữ gìn bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, trật tự biên giới trên địa bàn tỉnh.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại báo cáo kết quả thẩm định số 160/KQTD-SXD ngày 25 tháng 6 năm 2020, cụ thể như sau:

6.1. Cải tạo, nâng cấp cổng chính: Móng, trụ cổng, mái đổ bê tông cốt thép cấp bền B15 (mác 200); đệm móng bê tông mác 100, dày 10cm; thân trụ xây gạch vữa xi măng mác 50, trát vữa xi măng mác 75. Khoảng cách hai trụ 5,48m, chiều cao cổng 5,6; toàn bộ cổng sơn trang trí không bả; mái cổng dán ngói. Cánh cổng đẩy thép hộp kết hợp bịt thép bản.

6.2. Cải tạo, nâng cấp bốn gác (diện tích xây dựng 4m²)

- **Kiến trúc:** Công trình 1 tầng kích thước (1,8x1,8)m; chiều cao tầng 2,5m; chiều cao nền nhà (cốt ±0,00) cao hơn so với mặt hè 0,3m; chiều cao nhà tính từ cốt ±0,00 đến đỉnh mái 3,43m. Nền nhà lát gạch Ceramic kích thước (50x50)cm Cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm kính. Tường trong và ngoài nhà lăn sơn trang trí không bả; mái nhà dán ngói;

- **Kết cấu:** Móng đơn, cột, dầm, sàn đổ bê tông cốt thép cấp bền B15 (mác 200); đệm móng, đệm dầm móng và nền nhà đổ bê tông mác 100, dày 10cm. Tường bao che xây gạch không nung vữa xi măng mác 50; trát tường vữa xi măng mác 50; trát dầm, trần vữa xi măng mác 75. Hệ thống xà gồ sử dụng thép U(50x50x3)mm;

- **Cấp điện:** Nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ hệ thống điện ngoài nhà kéo đến át tô mát tổng cấp điện cho công trình. Điện thấp sáng trong phòng sử dụng bóng tuýt đơn công suất 18w, hệ thống làm mát sử dụng quạt treo tường công suất 60w. Toàn bộ dây dẫn được đặt trong ống ghen nhựa đi chìm tường;

- **Thoát nước mái:** Sử dụng ống xả trần PVC Ø42 thoát ra ngoài nhà.

6.3. Cải tạo, mở rộng nhà ăn, nhà bếp

a) Phần cải tạo (diện tích xây dựng 259,3m²)

- Cạo bỏ lớp vữa senô mái; chống thấm, láng lại bằng vữa xi măng mác 75;
- Bóc dỡ và trát lại khoảng 75m² lớp vữa trát tường trong, ngoài nhà bằng vữa xi măng mác 50; diện tường còn lại cạo bỏ lớp sơn cũ. Tường phòng ăn, khu nấu, kho ốp gạch Ceramic kích thước (30x60)cm, cao 2,1m; diện tường còn lại lăn sơn không bả;
- Cạo bỏ và sơn chống gỉ lại hệ thống cửa đi, cửa sổ;
- Bóc dỡ và lát lại nền nhà, bậc tam cấp bằng gạch Ceramic và gạch đất nung trắng men kích thước (40x40)cm;
- Tháo dỡ và thay lại hệ thống điện toàn nhà.

b) Phần mở rộng (diện tích xây dựng 78,9m²)

- **Kiến trúc:** Công trình 1 tầng, chiều dài 10,82, chiều rộng 5,9m, hành lang trước rộng 1,8m; chiều cao nền nhà (cốt ±0,00) cao hơn so với mặt hè 0,6m; chiều cao nhà tính từ cốt ±0,00 đến đỉnh mái 3,6m. Nền nhà lát gạch Ceramic kích thước (40x40)cm. Cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm kính. Tường trong và ngoài nhà lăn sơn trang trí không bả; mái nhà lợp tôn múi dày 0,35mm;

- **Kết cấu:** Móng bó xây gạch không nung vữa xi măng mác 75, đệm móng, nền nhà đổ bê tông mác 100, dày 10cm. Tường bao che xây gạch không nung vữa xi măng mác 50; trát tường vữa xi măng mác 50. Hệ thống xà gồ sử dụng thép hộp (80x40x2,5)mm;

- **Cấp điện:** Nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ hệ thống điện ngoài nhà kéo đến át tô mát tổng cấp điện cho công trình. Điện thấp sáng trong phòng sử dụng bóng Led vuông công suất 3x20w, hệ thống làm mát sử dụng quạt treo tường công suất 60w. Toàn bộ dây dẫn được đặt trong ống ghen nhựa đi chìm tường;

- **Cấp nước:** Nước cấp cho các chậu rửa sử dụng ống PPR lấy từ téc nước đã có;

- **Thoát nước:** Thoát nước chậu rửa ống PVC Ø90, Ø42; thoát nước mái ống PVC Ø110 thoát ra ngoài nhà.

6.4. Cải tạo nhà vệ sinh 1 tầng (diện tích xây dựng 33,2m²)

- Phá dỡ, bố trí lại tường ngăn xây bằng gạch không nung vữa xi măng mác 50; trát vữa xi măng mác 50; tường khu vệ sinh, tắm ốp gạch Ceramic kích thước (20x40)cm, cao 2m; lăn sơn không bả diện tường còn lại;

- Bóc dỡ và lát lại một số vị trí nền nhà bằng gạch Ceramic kích thước (50x50)cm;

- Bỏ sung 04 cửa đi nhôm kính;

- Thay mới hệ thống điện, cấp, thoát nước khu vệ sinh, tắm.

6.5. Cải tạo, nâng cấp đường Đ1 (diện tích 50,0m²): Làm sạch mặt đường cũ, đổ bù phụ lớp bê tông mác 150, dày 10cm/ lớp đường hiện trạng.

6.6. Cải tạo, nâng cấp sân nội bộ (diện tích 1.930,0m²): Làm sạch mặt sân cũ, đổ bù phụ lớp bê tông mác 150, dày 10cm/ lớp sân hiện trạng.

6.7. Các chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

7. Địa điểm xây dựng: Huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

8. Diện tích sử dụng đất: Trong khuôn viên của đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương.

9. Loại cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

10. Số bước thiết kế: 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công).

11. Tổng mức đầu tư: 1.170,180 triệu đồng. Trong đó:

- Chi phí xây dựng	959,013	Triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án	28,613	Triệu đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD	103,111	Triệu đồng
- Chi phí khác	23,720	Triệu đồng
- Chi phí dự phòng	55,723	Triệu đồng

11.1. Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước giao tại Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020.

11.2. Khả năng cân đối vốn

ĐVT: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2020	Tổng cộng	Ghi chú
Cải tạo, sửa chữa nhà ăn, nhà bếp, hạ tầng đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương	1.170,180	1.170,180	Vốn ngân sách nhà nước giao tại Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020

12. Hình thức quản lý: Dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng; chủ đầu tư căn cứ theo Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ để tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định.

13. Thời gian thực hiện: Năm 2019-2020.

Điều 2. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. / *gk*

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (T/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu VT, TH, NC, KT(Quý-3b). 25b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Minh

